

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 191/2021/DS-PT

Ngày 03/11/2021

V/v: Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huân

Các thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Huyền và ông Hoàng Kim Khánh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Lắc: Ông Nguyễn Chí Hiếu - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Mở phiên tòa ngày 03/11/2021, tại trụ sở TAND tỉnh Đắc Lắc, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 163/2020/TLPT-DS ngày 17/8/2021 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; Do bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2021/DS-ST ngày 30/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắc Lắc, bị kháng cáo; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 188/2021/QĐPT-DS ngày 15/10/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Viết D và bà Lương Thị L – Đều vắng mặt.

Địa chỉ: đường K, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắc Lắc.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Võ Hữu Dg - Có mặt (theo văn bản uỷ quyền ngày 25/01/2021).

Địa chỉ: đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc.

Bị đơn: ông Trần Tấn Q và bà Nguyễn Thị Kim T - Đều vắng mặt.

Địa chỉ: đường N, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắc Lắc.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Tăng H - Có mặt (theo văn bản uỷ quyền ngày 26/10/2021).

Địa chỉ: đường N, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắc Lắc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04/01/2021 và quá trình tham gia giải quyết vụ án, nguyên đơn là ông Nguyễn Viết D và bà Lương Thị L trình bày: Ngày 18/12/2019, vợ chồng ông, bà cho vợ chồng ông Trần Tấn Q, bà Nguyễn Thị Kim T vay 100.000.000đ; lãi suất cho vay 1,5%/tháng; Thời hạn vay 12 tháng; Ngày 20/5/2020, ông Q và bà T đã trả cho vợ chồng ông, bà 20.000.000đ tiền nợ gốc và trả tiền lãi suất nhiều lần nhưng ông, bà không nhớ cụ thể khoản tiền lãi, vì khi trả tiền lãi hai bên không viết giấy biên nhận; Số tiền nợ gốc còn lại 80.000.000đ, ông Q và bà T cam kết đến hạn sẽ trả đủ nhưng đến nay, vợ chồng ông Q, bà T chưa trả cho vợ chồng ông, bà khoản tiền nợ gốc nêu trên. Vì vậy, ông và bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Q, bà T, phải trả cho vợ chồng ông, bà 80.000.000đ tiền nợ gốc và tiền lãi suất 10%/năm, tính từ ngày 19/12/2020.

Quá trình tham gia giải quyết vụ án, bị đơn là ông Trần Tấn Q và bà Nguyễn Thị Kim T trình bày: Tháng 10/2018, vợ chồng ông, bà vay vợ chồng ông Nguyễn Viết D, bà Lương Thị L 70.000.000đ, với lãi suất 04%/tháng; Đến tháng 12/2019, vợ chồng ông, bà đã trả cho vợ chồng ông D 39.200.000đ tiền lãi và vay thêm vợ chồng ông D 30.000.000đ, với lãi suất 04%/tháng và viết lại giấy vay tiền 100.000.000đ vào ngày 18/12/2019; Đến tháng 5/2020, vợ chồng ông, bà đã trả cho vợ chồng ông D 20.000.000đ tiền nợ gốc; Tính đến tháng 11/2019, ông và bà đã trả cho vợ chồng ông D 39.200.000đ tiền lãi; Tổng số tiền lãi ông và bà đã trả cho vợ chồng ông D là 78.400.000đ; Việc ông D và bà L khởi kiện yêu cầu ông, bà phải trả 80.000.000đ tiền nợ gốc, ông và bà yêu cầu Tòa án khấu trừ 78.400.000đ mà vợ chồng ông, bà đã trả tiền lãi cho vợ chồng ông D.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2021/DS-ST ngày 30/6/2021 của TAND huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã áp dụng: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Công nhận hợp đồng vay tài sản lập ngày 18/12/2019, giữa ông Nguyễn Viết D, bà Lương Thị L và Trần Tấn Q, bà Nguyễn Thị Kim T.

Buộc ông Trần Tấn Q và bà Nguyễn Thị Kim T, phải trả cho ông Nguyễn Viết D và bà Lương Thị L số tiền nợ gốc 80.000.000đ và tiền lãi 4.293.000đ .

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về lãi suất chậm trả tiền trong giai đoạn thi hành án, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 23/7/2021, bị đơn là ông Trần Tấn Q và bà Nguyễn Thị Kim T có đơn kháng cáo với lý do: Tháng 02/2016, ông D và bà L, nhờ vợ chồng ông, bà vay giúp của ông Lê Thanh V 25.000.000đ, với lãi suất 1,4%/tháng. Sau khi nhận tiền vay từ ông V, ông và bà đã giao lại cho vợ chồng ông D, bà L; Tính đến tháng 02/2021, ông và bà đã trả tiền lãi cho ông Vinh 20.650.000đ, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án và khấu trừ cho ông, bà số tiền mà vợ chồng ông, bà đã vay giúp cho ông D, bà L 25.000.000đ và tiền lãi 20.650.000đ; tổng cộng là 45.650.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Kể từ thời điểm thụ lý vụ án đến khi mở phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn là ông Trần Tấn Q và bà Nguyễn Thị Kim T, VKSND tỉnh Đắk Lắk xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, ông D và bà L chỉ yêu cầu ông Q và bà T trả khoản tiền nợ gốc đã vay 70.000.000đ, không yêu cầu trả tiền lãi suất; ông Q và bà T đồng ý với với yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn là ông Nguyễn Viết D và bà Lương Thị L thay đổi yêu

cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bị đơn là ông là ông Trần Tấn Q và bà Nguyễn Thị Kim T, trả khoản tiền nợ gốc đã vay 70.000.000đ, không yêu cầu trả tiền lãi suất; bị đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm; Bị đơn đồng ý với yêu cầu thay đổi khởi kiện của nguyên đơn và đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[1] Xét thấy tại phiên toà phúc thẩm, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án; thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm cần sửa bản án sơ thẩm và công nhận sự thoả thuận của các đương sự, buộc ông Trần Tấn Q và bà Nguyễn Thị Kim T, phải trả cho ông Nguyễn Viết D và bà Lương Thị L 70.000.000đ tiền nợ gốc đã vay, không phải trả tiền lãi.

[2] Về án phí: Ông Trần Tấn Q và bà Nguyễn Thị Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 BLTTDS: Công nhận sự thoả thuận của các đương sự; Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Hợp đồng vay tài sản được ký kết ngày 18/12/2019, giữa ông Nguyễn Viết D, bà Lương Thị L và ông Trần Tấn Q, bà Nguyễn Thị Kim T; khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Viết D và bà Lương Thị L

1. Buộc ông Trần Tấn Q và bà Nguyễn Thị Kim T, phải trả cho ông Nguyễn Viết D và bà Lương Thị L 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng) tiền nợ gốc đã vay, không phải trả tiền lãi.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

2. **Về án phí:** Ông Trần Tấn Q và bà Nguyễn Thị Kim T phải chịu 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; ông Q và bà T, mỗi người phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự phúc thẩm và được khấu trừ 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số: 0006941, số: 0006942, ngày 05/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Ana.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Ana;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huân